

*
Số 06 - NQ/HNDTW

Hà Nội, ngày 05 tháng 8 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

**Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Hội
(khóa VII) về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ Hội Nông dân Việt Nam
đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong thời kỳ mới**

I. TÌNH HÌNH, NGUYÊN NHÂN

1. Tình hình

Thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TW ngày 18/6/1997 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VIII về chiến lược cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; Nghị quyết số 25 NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XI) về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới; Chỉ thị số 49 -CT/TW ngày 20/10/2015 của Ban Bí thư về tăng cường và đổi mới công tác dân vận của Đảng ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số; Bộ Chính trị, Ban Bí thư và các cấp ủy đã luôn quan tâm chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ của Đảng làm công tác Hội và phong trào nông dân ngày càng trưởng thành về nhiều mặt, trình độ học vấn và phương pháp vận động quần chúng từng bước được nâng cao, có bản lĩnh chính trị vững vàng và đạo đức cách mạng, kiên định chủ nghĩa Mác - Lê Nin và tư tưởng Hồ Chí Minh, trung thành với Đảng, gắn bó mật thiết với giai cấp nông dân, có nhiều đóng góp tích cực và hiệu quả vào công cuộc phát triển nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới, đưa nước ta trở thành quốc gia xuất khẩu lương thực, thực phẩm với giá trị hơn 40 tỷ USD. Đội ngũ cán bộ Hội gương mẫu, nói đi đôi với làm và sâu sát cơ sở, hiếu nông dân và tin nông dân, vì nông dân, có trách nhiệm cao với nông dân. Đặc biệt, có nhiều đồng chí lãnh đạo, quản lý của Hội có tư duy đổi mới, có trình độ, năng lực thực tiễn, có phương pháp lãnh đạo, dám nghĩ, dám làm, sáng tạo, tạo nên những mô hình tiêu biểu về nâng cao hiệu quả công tác Hội và phong trào nông dân, được cấp ủy và cán bộ, hội viên nông dân tín nhiệm, đánh giá cao.

Công tác cán bộ đã bám sát những mục tiêu cơ bản, mục tiêu cụ thể, các quan điểm, nguyên tắc của Đảng, ngày càng đi vào nền nếp, thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ, dân chủ, khách quan, minh bạch, đúng các quy chế, quy định hiện hành, đảm bảo từng bước thực hiện tốt hơn các khâu của công tác cán bộ, nhằm

nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ Hội Nông dân và đổi mới cán bộ lãnh đạo các cấp, thúc đẩy công cuộc tái cơ cấu nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới.

Bên cạnh những ưu điểm cơ bản và chuyển biến tiến bộ nêu trên, đội ngũ cán bộ đang công tác ở Hội Nông dân chưa đồng đều về chất lượng, có nơi vừa thiếu, vừa yếu, nhất là cơ quan Trung ương Hội và nhiều cơ quan Hội Nông dân tỉnh, thành phố thiếu cán bộ trưởng thành từ cơ sở và phong trào nông dân. Có một bộ phận cán bộ suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức cách mạng, lối sống, nặng chủ nghĩa cá nhân, đố kỵ, kỳ thị, lợi ích nhóm, cục bộ, quan liêu xa dân, thiếu nhiệt tình, sâu sát cơ sở Hội, thiếu sự chân thành, gương mẫu, nói nhiều làm ít, trách nhiệm thấp. Nhìn chung, đa số cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp chưa được đào tạo bài bản, có hệ thống về công tác vận động quần chúng, nắm phương pháp luận và kỹ năng công tác chưa chắc; trình độ tin học, ngoại ngữ và khả năng làm việc trong môi trường quốc tế còn nhiều hạn chế; năng lực chuyên môn, kiến thức thực tiễn của một số cán bộ chưa đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của Hội nhất là về kiến thức và tri thức sản xuất nông nghiệp; một số cán bộ lãnh đạo, quản lý của Hội thiếu tự giác tu dưỡng, rèn luyện, vi phạm khuyết điểm phải xử lý kỷ luật; một số cán bộ làm công tác xây dựng Hội còn thiếu thực tiễn, thiếu gương mẫu và phẩm chất chưa ngang tầm nhiệm vụ. Tỷ lệ cán bộ người dân tộc thiểu số ở các cấp Hội quá ít, chưa được quan tâm tạo nguồn, đào tạo, quy hoạch, sử dụng, đề bạt theo quan điểm của Bác Hồ và của Đảng.

Công tác cán bộ của Trung ương Hội và một số cấp Hội còn nhiều hạn chế, bất cập: Công tác xây dựng Đảng ở một số cơ quan chuyên trách của Hội có nơi, có lúc bị buông lỏng, chưa thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI và khóa XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng gắn với tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và bảo vệ chính trị nội bộ; kỷ cương, kỷ luật nội bộ thấp và chưa nghiêm minh, thiếu các quy định và quy chế hoạt động. Công tác phát hiện, tuyển chọn, sử dụng cán bộ có đức, có tài nhất là cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số chưa được chú trọng, dẫn đến thiếu cơ cấu hợp lý về vùng miền, giới tính, dân tộc thiểu số, liên thông. Công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ chưa được quan tâm đúng mức, chưa gắn với đánh giá cán bộ một cách thực chất và gắn với các sản phẩm cụ thể, chưa khắc phục được tính cầm tinh và nể nang, dễ dãi và định kiến. Công tác thi đua, khen thưởng, nâng lương, sáng kiến, sáng chế chưa tạo được động lực phấn đấu làm việc tốt, đã hạn chế tính chủ động, tích cực, sáng tạo của cán bộ, chậm khắc phục bệnh thiếu trung thực và tự giác của cán bộ. Công tác tự học, tự cập nhật kiến thức mới chưa được quan tâm thường xuyên. Phương thức lãnh đạo của đảng đoàn, đảng ủy, chi ủy và ban thường vụ Hội Nông dân các cấp chưa hoàn thiện, có mặt hạn chế, thiếu thống nhất trong công tác Hội và phong trào nông dân.

2. Nguyên nhân của hạn chế, yếu kém.

Một số nơi cấp ủy chưa nhận thức đầy đủ về vị trí, vai trò quan trọng của giai cấp nông dân và Hội Nông dân Việt Nam, chưa thực sự quan tâm đổi mới

công tác tạo nguồn quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng cán bộ Hội, thiếu quan tâm xây dựng cán bộ nữ và cán bộ người dân tộc thiểu số.

Công tác quản lý cán bộ có nơi, có lúc chưa chặt chẽ, chưa thực hiện việc sàng lọc, thay thế kịp thời cán bộ trình độ, năng lực, uy tín thấp, không đủ sức khỏe. Công tác kiểm tra, giám sát, xử lý cán bộ chưa thường xuyên và nghiêm túc.

Việc đổi mới công tác cán bộ Hội chưa theo kịp yêu cầu và đòi hỏi của sự nghiệp đổi mới, một số nơi chưa quan tâm đúng mức đến công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, kiểm điểm tự phê bình và phê bình còn hình thức, những hạn chế, khuyết điểm của tập thể chưa gắn với trách nhiệm cá nhân.

Có một bộ phận không nhỏ cán bộ Hội chưa có ý thức tự tu dưỡng, tự học tập, rèn luyện để nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng công tác, phương pháp vận động, tập hợp nông dân; năng lực, phẩm chất, uy tín của một số cán bộ chưa đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ chính trị của Đảng và đòi hỏi của hội viên, nông dân.

II. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

Quán triệt sâu sắc, cụ thể hóa và thực hiện nhất quán quan điểm “Cán bộ là nhân tố quyết định sự thành bại của cách mạng, là khâu then chốt trong công tác xây dựng Đảng” của Đảng ta, để làm tốt công tác cán bộ nhằm xây dựng Hội Nông dân Việt Nam trong sạch, vững mạnh vì mục tiêu chiến lược phát triển nông nghiệp thịnh vượng, nông dân giàu có, nông thôn văn minh, hiện đại.

Công tác cán bộ có vai trò quyết định đến nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ Hội, là nội dung quan trọng trong công tác xây dựng Đảng và xây dựng Hội, có ý nghĩa quyết định sự thành công của công tác Hội và phong trào nông dân, thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Hội Nông dân Việt Nam. Xây dựng đội ngũ cán bộ là việc thực hiện tốt tất cả các khâu của công tác cán bộ để nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ của Hội với cơ cấu hợp lý theo yêu cầu tiêu chí “thật sự tin dân, trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân, dựa vào dân, có trách nhiệm với dân”, theo Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng và “óc nghĩ, mắt trông, tai nghe, chân đi, miệng nói, tay làm” theo tư tưởng dân vận của Bác Hồ, đảm bảo tính kế thừa, ổn định và phát triển, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong thời kỳ mới.

Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ Hội Nông dân là nhiệm vụ trọng tâm, then chốt về xây dựng Hội để chuẩn hóa phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, phong cách công tác, trình độ lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực và kỹ năng công tác vận động quần chúng của mỗi cán bộ, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý nhằm tập hợp được hội viên, nông dân, góp phần tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc và mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với giai cấp nông dân, không ngừng đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của Hội trong

điều kiện phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng đội ngũ cán bộ Hội Nông dân Việt Nam các cấp nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt từ Trung ương đến cấp xã có phẩm chất chính trị, đạo đức cách mạng, uy tín, trình độ, năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; có cơ cấu hợp lý về giới tính, dân tộc, ngành nghề, vùng miền; bảo đảm sự kế thừa liên tục và vững vàng giữa các thế hệ, đủ sức tổ chức thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Hội Nông dân Việt Nam.

2.2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2023

- Có 100% cán bộ chuyên trách công tác Hội được tập huấn, bồi dưỡng cập nhật kiến thức canh tác nông nghiệp và kỹ năng công tác nông vận.

- Phần đầu đến năm 2023 có 100% chủ tịch Hội Nông dân cấp xã có trình độ lý luận chính trị trung cấp, trình độ chuyên môn đại học và được tập huấn nghiệp vụ công tác vận động quần chúng.

- 100% cán bộ chi Hội, tổ Hội được tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về khoa học kỹ thuật nông nghiệp và kỹ năng, phương pháp công tác Hội.

- Phần đầu ít nhất từ 40% cán bộ chuyên trách Hội Nông dân cấp trung ương và cấp tỉnh biết sử dụng 01 ngoại ngữ trong giao tiếp.

- Trên 80% chủ tịch Hội Nông dân cấp xã ở vùng biên giới biết sử dụng ngôn ngữ nước láng giềng.

- Đảm bảo cơ cấu giới tính, dân tộc, ngành nghề, vùng miền, độ tuổi, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Hội Nông dân Việt Nam đề ra.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống cho đội ngũ cán bộ Hội.

Quán triệt sâu sắc quan điểm, đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác cán bộ và về nông dân, nông nghiệp, nông thôn cho đội ngũ cán bộ Hội Nông dân Việt Nam. Kiên quyết đấu tranh với những quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc và khắc phục những hạn chế, yếu kém trong thời gian qua; mở rộng các hình thức tuyên truyền, nhân rộng những điển hình tiên tiến, những cách làm sáng tạo, hiệu quả trong công tác cán bộ.

Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo tinh thần Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII và thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành

Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động, nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ Hội có lập trường chính trị, tư tưởng vững vàng, kiên định chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, có phẩm chất đạo đức trong sáng, lối sống trung thực, khiêm tốn, giản dị, chân thành; cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư; có tinh thần đoàn kết, xây dựng, gương mẫu, thương yêu đồng chí, đồng nghiệp; kiên quyết đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; xây dựng đội ngũ cán bộ tâm huyết và có trách nhiệm với công việc, luôn dựa vào nông dân, vì nông dân.

Thực hiện nghiêm túc chế độ học tập, bồi dưỡng lý luận chính trị và cập nhật kiến thức mới cho cán bộ, nhất là cán bộ trẻ theo Quy định số 54-QĐ/TW ngày 12/5/1999 của Bộ Chính trị (khoá VIII) về chế độ học tập lý luận chính trị và bồi dưỡng lý luận, chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, đảng viên trong hệ thống chính trị và Kết luận số 57-KL/TW ngày 8/3/2013 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp. Hằng năm, tham mưu cho cấp ủy đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận chính trị cho cán bộ Hội các cấp.

Đề nghị đảng đoàn, các cấp ủy đảng tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng sinh hoạt Đảng trong các cơ quan chuyên trách của Hội; thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 28- CT/TW ngày 21/01/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên và rà soát, sàng lọc đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi đảng và Quy định số 132- QĐ/TW ngày 8/3/2018 của Bộ Chính trị về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị. Hằng năm tổ chức tốt việc kiểm điểm, tự phê bình và phê bình, đánh giá cán bộ đảm bảo thực chất để có căn cứ đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ; đồng thời, rà soát, sàng lọc và đề nghị đưa những cán bộ, đảng viên không đủ tư cách, phẩm chất, năng lực yếu ra khỏi Đảng và tổ chức Hội.

2. Làm tốt công tác phát hiện, tạo nguồn, tuyển chọn, bố trí, phân công, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ đối với đội ngũ cán bộ từ trung ương tới cơ sở Hội.

2.1. Tham mưu cho cấp ủy, tổ chức đảng tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phát hiện, tạo nguồn, tuyển chọn, bố trí, phân công, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Hội các cấp.

Thực hiện đồng bộ các khâu trong công tác cán bộ: Đổi mới công tác đánh giá cán bộ theo tiêu chuẩn và tiêu chí cụ thể, lấy kết quả sản phẩm hoàn thành được giao làm thước đo chính để đánh giá trình độ, phẩm chất, năng lực của cán bộ; việc đánh giá phải toàn diện cả đức và tài, chú trọng về phẩm chất chính trị và năng lực thực hiện nhiệm vụ; thông qua khảo sát một cách cụ thể,

khoa học, chính xác, công khai kết quả, gắn đánh giá cá nhân với tập thể và kết quả thực hiện nhiệm vụ của đơn vị. Cụ thể hóa, đổi mới mạnh mẽ công tác tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, gắn quy hoạch với đào tạo, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh; quan tâm tạo điều kiện thu hút nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc ở trong nước và nước ngoài, cán bộ khoa học trẻ có triển vọng, cán bộ nữ, cán bộ là người dân tộc thiểu số và đặc biệt quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, rèn luyện lớp cán bộ kế cận, cán bộ trưởng thành từ phong trào nông dân ở cơ sở. Xây dựng kế hoạch cử cán bộ đi thực tế cơ sở thời hạn một tháng trở lên và kế hoạch thực hiện luân chuyển cán bộ có triển vọng về công tác tại địa phương.

Tập trung thực hiện tốt Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017, Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) và Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị về Đại hội đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng.

Trên cơ sở khảo sát thực trạng trình độ chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị của từng đối tượng cán bộ, các cấp Hội tham mưu đề xuất với cấp ủy, tổ chức đảng lãnh đạo, chỉ đạo cử cán bộ Hội tham gia các khóa đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao chuyên môn nghiệp vụ, cập nhật kiến thức mới, kỹ năng công tác, trình độ lý luận chính trị, về lý luận và thực tiễn, chú trọng bồi dưỡng chủ nghĩa Mác - Lê Nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các kiến thức về lịch sử, văn hóa và kỹ năng lãnh đạo, quản lý, trình độ tin học, ngoại ngữ cho đội ngũ cán bộ Hội các cấp, để cán bộ Hội có đủ năng lực và từng bước chuẩn hóa cán bộ theo quy định của Đảng, Nhà nước.

2.2. Nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Hội các cấp.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Hội Nông dân Việt Nam theo Quyết định số 2045/QĐ-TTg ngày 20/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ và Nghị quyết số 33-NQ/HNDTW ngày 27/7/2017 của Ban Thường vụ Trung ương Hội về tăng cường công tác bồi dưỡng, đào tạo cán bộ Hội Nông dân Việt Nam giai đoạn 2017-2022. Đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Hội tại Trường Cán bộ Hội, khảo sát nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng và chất lượng cán bộ nhất là cán bộ cơ sở Hội, cán bộ chi Hội, tổ Hội để xây dựng kế hoạch đào tạo bảo đảm nội dung, hình thức, phương thức, thời gian đào tạo, bồi dưỡng phù hợp với từng đối tượng. Đổi mới nội dung, chương trình, đồng thời áp dụng các phương pháp giảng dạy mới, phối hợp chặt chẽ giữa lý thuyết với thực hành và thông qua thực tiễn hoạt động công tác Hội và phong trào nông dân nhằm trang bị cho cán bộ Hội các cấp những kiến thức mới, kỹ năng cơ bản, cần thiết nhất là về nghiệp vụ công tác Hội, kỹ năng, phương pháp công tác nông vận, kiến thức về pháp luật, khoa học, kỹ thuật nông nghiệp, quản

lý kinh tế, khả năng vận động, thuyết phục, đối thoại với nông dân... để đáp ứng yêu cầu công tác Hội trong thời kỳ mới. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng cán bộ cơ sở Hội, cán bộ chi Hội, tổ Hội, cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số.

Ban Thường vụ Trung ương Hội chỉ đạo Trường Cán bộ Hội và Trường Trung cấp nông dân rà soát, bổ sung, đổi mới, nâng cao, hoàn thiện giáo trình tập huấn, đào tạo cán bộ và xác định chương trình, kế hoạch tập huấn đào tạo cán bộ từ nay đến năm 2023, đảm bảo thực hiện thắng lợi quan điểm, mục tiêu đề ra. Cụ thể hóa các chủ trương của Đảng một cách đồng bộ, thống nhất, tạo môi trường cho cán bộ đổi mới, sáng tạo và cống hiến.

2.3. Tổ chức xây dựng và triển khai thực hiện một số đề án

Triển khai xây dựng và thực hiện Đề án đào tạo Trung cấp lý luận chính trị - hành chính cho cán bộ Hội Nông dân Việt Nam giai đoạn 2020 - 2030 trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để đào tạo nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ Hội đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, thực hiện chuẩn hóa cán bộ Hội Nông dân Việt Nam theo quy định của Đảng, Nhà nước.

Triển khai xây dựng và thực hiện Đề án Đào tạo, nâng cao năng lực ngoại ngữ cho cán bộ chuyên trách Hội Nông dân Việt Nam để sử dụng ngoại ngữ trong giao tiếp và làm việc trong môi trường quốc tế, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ công tác Hội trong thời kỳ hội nhập quốc tế.

Quan tâm xây dựng đội ngũ giảng viên chuyên nghiệp làm nòng cốt và thực hiện mời cán bộ, chuyên gia đã và đang làm công tác đảng, chính quyền, đoàn thể, các nhà khoa học, cán bộ giảng dạy tại các học viện, các trường đại học, cao đẳng, nhà doanh nghiệp... tham gia giảng dạy.

Các cấp Hội Nông dân căn cứ chức năng, nhiệm vụ phối hợp với các trường chính trị, các trung tâm bồi dưỡng cán bộ của địa phương, hằng năm xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, tập huấn nâng cao nghiệp vụ công tác Hội cho đội ngũ cán bộ cơ sở Hội, chi Hội, tổ Hội.

3. Ban hành và thực hiện nghiêm các quy định, quy chế về công tác cán bộ của Hội Nông dân Việt Nam

Tiến hành rà soát, bổ sung, hoàn thiện các quy định, quy chế về công tác cán bộ, tiêu chuẩn chức danh cán bộ theo vị trí việc làm và quy định của Đảng, Nhà nước, sửa đổi, bổ sung hướng dẫn kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức cơ sở Hội và cán bộ Hội các cấp nhằm đổi mới mạnh mẽ, toàn diện và thực hiện đồng bộ, hiệu quả công tác cán bộ, gắn công tác thi đua khen thưởng với công tác nghiên cứu khoa học, sáng kiến, sáng chế và nâng lương. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, kiểm soát chặt chẽ hoạt động của cán bộ và thực hiện đúng các khâu của công tác cán bộ, phát hiện, ngăn chặn các tiêu cực. Đầu tư xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác xây dựng Hội có tâm, có tầm,

có đức, trong sáng, có năng lực và uy tín, không cá nhân chủ nghĩa và kèn cựa địa vị, tạo niềm tin đối với toàn thể cán bộ, hội viên.

Thực hiện nghiêm quy định về phân cấp quản lý và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử; thực hiện quản lý, đánh giá cán bộ chặt chẽ, hiệu quả theo hướng xuyên suốt (cả quá trình học tập, phấn đấu, tu dưỡng, rèn luyện, công tác); liên tục, đa chiều (cấp trên đánh giá cấp dưới, đồng cấp đánh giá, cấp dưới đánh giá cấp trên, bản thân tự đánh giá), theo tiêu chí. Mỗi cán bộ có trách nhiệm thực hiện nghiêm các quy định, quy chế, cam kết và có trách nhiệm báo cáo, giải trình trung thực về tư cách, đạo đức và kết quả thực hiện nhiệm vụ của mình.

4. Nâng cao chất lượng công tác của đội ngũ cán bộ tham mưu về công tác tổ chức xây dựng Hội các cấp.

Các cấp Hội thường xuyên chăm lo xây dựng, kiện toàn, củng cố tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ tham mưu về công tác tổ chức xây dựng Hội các cấp đủ về số lượng và nâng cao về chất lượng, đảm bảo tiêu chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ, có phẩm chất đạo đức trong sáng, trung thực, khách quan, công tâm. Quan tâm tuyển chọn, bố trí sử dụng cán bộ có phẩm chất chính trị tốt, bản lĩnh chính trị vững vàng, có kiến thức xây Đảng, đoàn thể, có thực tiễn, năng lực, tố chất làm công tác tổ chức cán bộ.

Tập trung kiện toàn tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ làm công tác tham mưu về công tác tổ chức cán bộ. Tích cực đào tạo, bồi dưỡng, rèn luyện, nâng cao nhận thức chính trị, tư tưởng, năng lực, đạo đức của đội ngũ cán bộ làm công tác tổ chức cán bộ; phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa cấp ủy đảng với lãnh đạo cơ quan, đơn vị trong công tác cán bộ nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác tổ chức “trung thành, trung thực, gương mẫu, trong sáng, tinh thông” và thực hiện tốt 5 việc “Hiểu cán bộ, khéo dùng cán bộ, cất nhắc cán bộ, thương yêu cán bộ, phê bình cán bộ”, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát công tác cán bộ ở các cấp Hội; kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện quy trình công tác cán bộ. Kiên quyết ngăn chặn, xử lý các hành vi tiêu cực trong công tác cán bộ.

Thực hiện đổi mới, xây dựng hệ thống dữ liệu về cán bộ và hội viên, góp phần nâng cao năng lực quản lý công tác cán bộ, hội viên.

5. Chủ động, tích cực tham mưu cho các cấp ủy và tổ chức đảng xây dựng đội ngũ cán bộ Hội Nông dân các cấp có đủ tiêu chuẩn, tiêu chí theo quy định.

Tập trung xây dựng ban chấp hành, ban thường vụ và thường trực Hội Nông dân các cấp theo hướng nâng cao chất lượng, có số lượng và cơ cấu hợp lý, coi trọng cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ là người dân tộc thiểu số; am hiểu về tổ chức Hội, về nông nghiệp, nông dân, nông thôn; nhiệt tình, trách nhiệm, tâm

huyết, luôn nắm chắc 5 phương pháp và 5 bước công tác trong vận động quần chúng, nông dân; có uy tín đối với cán bộ, hội viên, nông dân và thực sự là tấm gương sáng để mọi người noi theo.

Xây dựng Đề án luân chuyển cán bộ đi địa phương, cơ sở, nhất là cán bộ trẻ, cán bộ thuộc diện quy hoạch về công tác thực tế tại địa phương, cơ sở, trình, xin ý kiến cấp ủy và tổ chức Đảng để thử thách, rèn luyện và nâng cao bản lĩnh chính trị, năng lực lãnh đạo, quản lý, điều hành của cán bộ. Thu hút, tạo nguồn cán bộ, nhất là cán bộ trẻ có triển vọng phát triển, cán bộ đã qua thực tiễn ở địa phương, cơ sở và sinh viên tốt nghiệp xuất sắc ở các trường đại học trong và ngoài nước.

Hằng năm làm tốt công tác đánh giá cán bộ để xem xét thực hiện việc quy hoạch, luân chuyển, sử dụng cán bộ; quy hoạch cán bộ phải đảm bảo kế thừa và phát triển giữa các thế hệ để góp phần từng bước xây dựng đội ngũ cán bộ Hội đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Rà soát, sàng lọc kỹ để kịp thời thay thế những người năng lực hạn chế, uy tín thấp, không đủ sức khỏe, có sai phạm; không chờ đến hết nhiệm kỳ, hết thời hạn bổ nhiệm, đến tuổi nghỉ hưu mới thay thế. Không thực hiện bổ nhiệm cán bộ hoặc nâng ngạch để giải quyết chế độ, chính sách cán bộ.

Tăng cường sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm, nghiên cứu khoa học và kịp thời tháo gỡ, giải quyết những khó khăn, vướng mắc để xây dựng đội ngũ cán bộ của Hội có phẩm chất, năng lực, uy tín, đáp ứng yêu cầu trong thời kỳ mới.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trung ương Hội

- Ban Thường vụ Trung ương Hội ban hành kế hoạch chỉ đạo quán triệt, hướng dẫn triển khai thực hiện Nghị quyết trong toàn hệ thống Hội.

- Thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết do đồng chí Chủ tịch làm Trưởng ban và các đồng chí Phó Chủ tịch, Trưởng ban Chỉ đạo Cụm của Ban Chấp hành Trung ương Hội làm Phó Trưởng ban, các thành viên là các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng các ban, đơn vị Trung ương Hội. Ban Chỉ đạo có Tô thư ký giúp việc.

- Giao Ban Tổ chức chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên huấn, Ủy ban Kiểm tra, các ban, đơn vị và Văn phòng Trung ương Hội theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thực hiện Nghị quyết và định kỳ 06 tháng báo cáo kết quả với Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Trung ương Hội.

- Giao Ban Tuyên huấn, Báo Nông thôn Ngày nay, Tạp chí Nông thôn mới, Công Thông tin điện tử Hội Nông dân Việt Nam thường xuyên truyền, giới thiệu nội dung Nghị quyết tới các cấp Hội và cán bộ, hội viên nông dân.

2. Hội Nông dân các tỉnh, thành phố

- Tổ chức quán triệt đến các cấp Hội, xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể để tổ chức thực hiện Nghị quyết đạt kết quả.

- Cụ thể hóa các nội dung của Nghị quyết vào chương trình công tác và hoạt động Hội hàng năm và chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện phù hợp với từng địa bàn.

3. Giao Ban Chỉ đạo Cụm thi đua về công tác Hội và phong trào nông dân: Trực tiếp theo dõi, chỉ đạo thực hiện đảm bảo phù hợp với đặc điểm, tình hình của địa phương.

Nơi nhận

- Thường trực Ban Bí thư TW Đảng (để báo cáo);
- Văn phòng Tổng Bí thư (để giúp đỡ);
- Văn phòng TW Đảng và các ban của Đảng (để giúp đỡ);
- Các tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương (để phối hợp);
- Các tỉnh, thành Hội Nông dân;
- Các ban, đơn vị TW Hội;
- Các đ/c UVBCH TW Hội;
- Lưu VP.

T/M BAN CHẤP HÀNH

CHỦ TỊCH



Thào Xuân Sùng